

NGUỒN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH CHO GIÁO DỤC ĐẠI HỌC PHÂN BỐ SỬ DỤNG VÀ QUẢN LÝ

TS Nguyễn Thị Minh Hồng
Trường Đại học Sĩ phạm Hà Nội



Đầu tư cho giáo dục đại học (GDĐH) là đầu tư cho bộ phận chủ yếu tạo ra nguồn nhân lực trình độ cao cho sự nghiệp CNH, HĐH đất nước. Mục tiêu phát triển GDĐH đến năm 2010 ở nước ta đã nêu "Đa dạng hoá và sử dụng có hiệu quả nguồn lực cho GDĐH". Hiểu rõ khái niệm, tính chất, đặc điểm của đầu tư GDĐH để huy động sự đóng góp của cả xã hội cho GDĐH, trong đó quản lý, sử dụng hợp lý các nguồn lực tài chính, nâng cao tính hiệu quả và hiệu suất đào tạo đang là vấn đề quan trọng trong quản lý GDĐH.

Trước hết, đầu tư cho GDĐH có thể được hiểu

"Đầu tư" tức là chỉ số tiền đầu tư vào có thể tạo ra giá trị mới, tức là tạo ra lợi ích kinh tế.

Đầu tư cho GDĐH là căn cứ vào nhu cầu phát triển sự nghiệp GDĐH và nhân lực, vật lực, tài lực xã hội đầu tư cho GDĐH để đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực lao động có trình độ, nắm vững kiến thức chuyên môn và kỹ năng thực hành cơ bản về một ngành nghề, có khả năng phát hiện, giải quyết những vấn đề thông thường thuộc chuyên ngành được đào tạo.

Tính chất đầu tư cho GDĐH, trước đây trong cơ chế quản lý kinh tế kế hoạch hoá tập trung, mọi người thường cho rằng đầu tư cho GDĐH là đầu tư bao cấp mang tính phúc lợi xã hội. Từ những năm đổi mới, nền kinh tế nước ta chuyển sang nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa, sự nhận thức này đã có sự thay đổi trong toàn xã hội cũng như các nhà quản lý giáo dục. Đầu tư cho GDĐH được phân tích đánh giá từ góc độ sản xuất và tiêu dùng, các khái niệm về doanh thu, chi phí cho đơn vị đào tạo đã được tính đến.

Đặc điểm đầu tư cho GDĐH, đầu tư cho GDĐH có một số tính chất đặc thù và đặc điểm riêng của nó. Đầu tư cho GDĐH không thể phát huy ngay lợi ích kinh tế mà cần phải có một khoảng thời gian dài thậm chí có thể còn dài hơn cả

quá trình đào tạo. Đầu tư cho GDDH phải thông qua nguồn nhân lực mới phát huy được lợi ích kinh tế. Đầu tư cho GDDH mang tính hiệu quả kinh tế lâu dài và phát huy hiệu quả chậm mặc dù đầu tư cho GDDH còn có thể có nhiều hiệu quả, hiệu quả cao và có khi còn có hiệu quả đặc biệt.

Đầu tư cho GDDH ở nước ta bao gồm những nguồn lực tài chính nào?

Tình trạng khá phổ biến ở các nước đang phát triển là nguồn đầu tư cho GDDH một phần quan trọng do Chính phủ cấp (từ ngân sách giáo dục công cộng) hàng năm trên cơ sở quy mô đào tạo theo kế hoạch của Chính phủ. Một phần kinh phí khác do nguồn học phí của sinh viên nộp theo quy định. Nguồn kinh phí còn lại do các trường tự khai thác thông qua liên kết đào tạo và các hoạt động khác. Ở các nước đang phát triển, Ngân hàng thế giới (World Bank, 1986) đã khuyến cáo các Chính phủ chuyển mạnh hơn từ hệ thống cung cấp tài chính công cộng sang thu tiền người học cùng với việc cung cấp vốn vay cho sinh viên rộng rãi hơn kết hợp với một số lượng hạn chế học bổng. Hiện nay hệ thống cho vay đã tồn tại ở trên 50 nước (Nguồn: MESSC, "International Comparison of Educational Indicators"). Mô hình này xuất hiện nhiều ở các nước trong khu vực như: Trung Quốc, Thái lan, Malyxia, Singapo...

Việt Nam đang trong quá trình chuyển sang nền kinh tế thị trường, thực hiện chủ trương xã hội hóa công tác giáo dục nói chung và GDDH nói riêng. Điều lệ Trường Đại học, ban hành theo Quyết định số: 153/2003/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ, các loại hình trường đại học bao gồm: công lập, bán công, dân lập và tư thục được quy định tại Điều 13 Nghị định số 43/2000/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2000 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục. Nguồn tài chính đầu tư cho GDDH bao gồm: NSNN cấp (kinh phí hoạt động thường xuyên, kinh phí thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học), vốn đầu tư xây dựng cơ bản; Nguồn thu sự nghiệp (học phí, lệ phí, hợp tác đào tạo, NCKH, sản xuất dịch vụ...); Các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật (tài trợ, vay ngân hàng...).

Như vậy nguồn lực tài chính đầu tư cho GDDH ở nước ta hiện nay đã được xã hội hoá. Muốn khai thác triệt để và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính của xã hội cho GDDH, cùng với việc tăng thêm và sử dụng có hiệu quả chủ yếu là NSNN, tranh thủ sự hỗ trợ giúp đỡ của các tổ chức quốc tế, của nước ngoài, cải tiến chế độ học phí, huy động sự đóng góp của cha mẹ học sinh và của các tổ chức SXKD... để phát triển giáo dục trong quá trình hội nhập quốc tế, nhiệm vụ quan trọng của các nhà quản lý GDDH hiện nay là: Tạo ra và triệt để khai thác các nguồn lực tài chính hợp pháp đảm bảo mọi chi phí chính đáng của GDDH, đồng thời phải có chiến lược khai thác các nguồn đầu tư đảm bảo cho GDDT tăng trưởng bền vững, ổn định.

Phân bổ sử dụng các nguồn lực tài chính đầu tư cho GDDH ở nước ta hiện nay

Phân bổ các nguồn tài chính đầu tư theo mục đích sử dụng có thể chia ra: Chi cho con người (Tiền lương, phụ cấp, trợ cấp, phúc lợi... cho CBCC; học bổng, trợ cấp cho sinh viên;...); chi trực tiếp cho đào tạo (Chi phí văn phòng,

diện báo, điện nước, công tác phí, thực tập, thực hành thí nghiệm, mua thiết bị, chi phí bảo dưỡng sửa chữa máy móc thiết bị,...) và các khoản chi khác. Muốn thực hiện tiết kiệm chi, giảm chi phí đơn vị cho GDDH nhất là các khoản chi không liên quan trực tiếp đến đào tạo cần xác định chi phí của từng hoạt động, cũng như tổng chi phí hàng năm của từng ngành đào tạo. Trên cơ sở đó xây dựng định mức chi phí đào tạo một sinh viên trong một năm cho từng khối đào tạo cũng như loại hình đào tạo, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN và các nguồn đầu tư cho GDDH thông qua xã hội hoá giáo dục của Nhà nước.

Phân bổ dựa vào số tiền thu được từ các nguồn tài chính đầu tư có thể chi ra: Chi thường xuyên cho hoạt động đào tạo, khoa học - công nghệ và chi phục vụ các hoạt động đào tạo và khoa học - công nghệ của trường. Chi hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ, thực hiện nghĩa vụ với NSNN. Chi thực hiện các đề tài NCKH cấp nhà nước, cấp bộ, ngành; chương trình mục tiêu quốc gia; chi thực hiện đơn đặt hàng; chi vốn đối ứng thực hiện các dự án có vốn nước ngoài; chi thực hiện các nhiệm vụ đột xuất được giao. Chi đầu tư phát triển, gồm: chi đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm TSCĐ, trang thiết bị, chi thực hiện các dự án đầu tư khác theo quy định của nhà nước. Chi trả vốn vay, vốn góp. Các khoản chi khác.

Quản lý nguồn lực tài chính đầu tư cho GDDH theo định hướng phát triển GDDH đến năm 2010

Đầu tư tài chính cho GDDH không chỉ giải quyết những vấn đề về nguồn vốn, phân bổ sử dụng mà còn quan tâm cả về những nội dung quản lý nữa, để giúp cho việc quản lý và giám sát các nguồn lực tài chính đầu tư cho GDDH, phát huy được hiệu quả của nó.

Nội dung quản lý vĩ mô, cần có Ủy ban đầu tư giáo dục để phụ trách, quản lý, giám sát, chỉ đạo ở tầm vĩ mô, xem xét việc đầu tư giáo dục nói chung và GDDH nói riêng để nâng cao hiệu quả kinh tế của đầu tư GDDH. Từng bước xây dựng và hoàn thiện chế độ cấp kinh phí ngân sách nhà nước đầu tư cho GDDH cần cải tiến mô hình phân bổ ngân sách, chuyển từ mô hình hành chính sang mô hình phân bổ trọn gói nhằm khuyến khích các trường nâng cao hiệu quả đào tạo và nâng cao chất lượng, cũng như chuyển phương thức kiểm soát chi sang phương thức giám sát chi. Mặt khác, Nhà nước phải tăng cường quản lý nguồn đầu tư ngoài ngân sách, xây dựng môi trường pháp lý đảm bảo sử dụng các nguồn đầu tư hợp lý, có hiệu quả đồng thời tăng cường được sự đóng góp của cộng đồng, các doanh nghiệp, người sử dụng lao động, người học. Ngành giáo dục phải có biện pháp cân bằng giữa đầu tư tài chính cho GDDH và việc phát triển GDDH, nỗ lực quy hoạch đánh giá quy mô và tốc độ phát triển GDDH, sao cho sự phát triển của GDDH và đầu tư tài chính cho GDDH ngày càng gắn kết với nhau cùng phát triển ổn định, bền vững. Mặt khác, tranh thủ tối đa sự hỗ trợ tài chính, kỹ thuật, công nghệ của nước ngoài để phục vụ các chương trình đào tạo chất lượng cao, cho phép các tổ chức và người nước ngoài mở trường đại học ở Việt nam và khuyến khích các trường tham gia các dự án hợp tác với nước ngoài. Xem xét và quy định các mức học phí thích hợp trong các trường nhằm đảm bảo công bằng về cơ hội học tập cho người học và giảm bớt gánh nặng cho

ngân sách nhà nước. Chuyển dần từ phương thức cấp học bổng sang phát triển các chương trình cho vay và hỗ trợ tài chính cho người học dưới hai dạng học bổng chính sách (cho các đối tượng chính sách) và học bổng khuyến khích (cho học sinh xuất sắc và sinh viên nghèo học giỏi).

Nội dung quản lý vi mô, các trường từng bước tăng cường tự chủ tài chính trên cơ sở nhiệm vụ, quy mô hoạt động của trường. Các trường phải xây dựng và hoàn thiện chế độ tài chính và chế độ kiểm tra tăng cường công tác quản lý và hạch toán tài chính. Các cấp quản lý cần phải thường xuyên giám sát kiểm tra các hoạt động của các cơ quan cấp dưới, đồng thời chịu sự kiểm tra giám sát của các bộ ngành cấp trên và cơ quan tài chính cùng cấp. Các trường phải kiên trì phương châm tiết kiệm, từng bước xây dựng cơ chế tự đánh giá về sử dụng và quản lý tài chính. Các trường cũng phải tiến tới xây dựng cơ sở xã hội hoá giáo dục với đội ngũ CBCC gọn nhẹ nhưng ưu tú để có thể tự chủ cao trong mọi hoạt động của nhà trường.

Xây dựng chế độ thưởng phạt, đồng thời với các chính sách về quản lý các nguồn tài chính cũng cần phải xây dựng chế độ thưởng phạt và giám sát phù hợp. Các Bộ chức năng yêu cầu các trường, các đơn vị cấp dưới sử dụng hợp lý và quản lý chặt chẽ các nguồn tài chính của đơn vị, nhưng cũng phải có biểu dương khen thưởng những đơn vị có thành tích cao trong phương diện này. Các đơn vị phối hợp với các cấp quản lý và chính quyền địa phương để tuyên dương, khen thưởng kịp thời những tổ chức và cá nhân có thành tích trong việc đóng góp và huy động các nguồn tài chính đầu tư cho GDĐH của đơn vị.

Đổi mới chế độ quản lý tài chính các trường

Chấn chỉnh và cải cách thể chế quản lý tài chính, các trường phải áp dụng hình thức lãnh đạo thống nhất, quản lý tập trung tất cả các nguồn lực tài chính của trường dưới các hình thức tổ chức kế toán phù hợp. Xác định rõ tư cách pháp nhân và trách nhiệm quản lý tài chính là người phụ trách cao nhất về mọi hoạt động kinh tế của trường, đồng thời là người hiểu rõ tác dụng và địa vị của công tác kế toán.

Cải cách quản lý tài chính thông qua tăng cường tự chủ tài chính ở các trường, trong cơ chế quản lý tiến tới lấy toàn bộ các nguồn tài chính của trường làm đối tượng, nên có thể thống nhất một định mức chi theo quy định hiện hành của nhà nước không phân định ranh giới giữa tiền trong và ngoài ngân sách.

Các nguồn tài chính của các trường đã được thống nhất quản lý trong dự toán ngân sách hàng năm, ngân sách nhà nước cấp và thu nhập của các trường đều được coi là khoản thu để quản lý, hạch toán thống nhất, các nguồn tài chính của trường đã được phản ánh một cách toàn diện. Tuy nhiên, không phải tất cả các trường đều phản ánh đúng các nguồn thu của mình dẫn tới số liệu thống kê ở tầm vĩ mô chưa thật chính xác và việc thực hiện dự toán của trường chưa đúng nên công tác kế hoạch chưa thực sự có hiệu quả giúp cho trường chủ động về tài chính. Do vậy, các trường cần phải tăng cường đầu tư cho công tác xây dựng dự toán hàng năm cũng như xây dựng các kế hoạch trung hạn và dài hạn.

Hiện nay, tài sản là yếu tố quan trọng của các trường nên phải được quản lý chặt chẽ. Các tài sản đó bao gồm: Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình, vốn lưu thông, các khoản đầu tư... nếu các trường có sử dụng các tài sản này để tổ chức sản xuất kinh doanh, tổ chức hoạt động dịch vụ càng cần phải quản lý chặt chẽ tránh để thất thoát tài sản của nhà nước và phải trích quỹ khấu hao để tái đầu tư cho tài sản đã dùng.

Đầu tư cho giáo dục có tính chất, đặc điểm đặc thù riêng, lợi ích kinh tế của đầu tư cho giáo dục chậm phát huy tác dụng. Đầu tư cho giáo dục nói chung đầu tư cho GDĐH nói riêng là đầu tư phát triển cho tương lai. Các nguồn lực tài chính đầu tư cho GDĐH được huy động, phân bổ sử dụng và quản lý là vấn đề cả xã hội quan tâm. Nâng cao chất lượng GDĐH thông qua đầu tư tài chính cho GDĐH là giải pháp quan trọng nhưng cũng đòi hỏi phải phân bổ sử dụng và quản lý có hiệu quả các nguồn tài chính này, do vậy các cấp quản lý vĩ mô cũng như vi mô cần có những sách lược phù hợp trong từng giai đoạn.

** Mọi hành động sử dụng nội dung của bài này tại địa chỉ <http://khtc.hnue.edu.vn> phải có sự đồng ý của tác giả.*